

Số: 114/2025/QĐST-HNGĐ

Nghi Sơn, ngày 02 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn thụ lý số **162/2025/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 05 năm 2025**, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Á – Sinh ngày: 14/08/2001; CCCD: 038301019750;

- Bị đơn: Anh Vũ Trọng S – Sinh ngày: 26/8/1995; CCCD: 038095002163

Đều có địa chỉ: TDP T, phường H, TX. N, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **23 tháng 05 năm 2025**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành **ngày 23 tháng 05 năm 2025** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Á – Sinh ngày: 14/08/2001; CCCD: 038301019750;

- Bị đơn: Anh Vũ Trọng S – Sinh ngày: 26/8/1995; CCCD: 038095002163

Đều có địa chỉ: TDP T, phường H, TX. N, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trần Thị Á và anh Vũ Trọng S đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Á và anh X thống nhất có 03 con chung là cháu: Vũ Xuân A – Sinh ngày: 22/11/2019, Vũ Thu A1 – Sinh ngày: 20/07/2022, Vũ Hạ A2 – Sinh ngày: 20/07/2022. Nay ly hôn hai bên tự nguyện thỏa thuận giao cháu Thu A1 và Hạ A2 cho chị Á trực tiếp nuôi dưỡng. Giao cháu Xuân A cho anh S trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh S sẽ cấp dưỡng nuôi hai cháu Thu A1 và Hạ A2 mỗi cháu là 1.000.000 đồng/tháng, hai cháu là 2.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng được tính từ tháng 6/2025 cho đến khi các cháu trưởng thành và có khả năng lao động.

- Về quyền đi lại thăm nom con chung: Các bên được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Trong trường hợp một bên lạm dụng quyền thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bên còn lại được quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của nhau.

- Về tài sản và công nợ: Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Á phải nộp 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn theo biên lai số 0006040 ngày 16/05/2025. Chị Á được nhận lại 225.000 đồng theo biên lai nói trên. Anh S phải nộp 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- UBND phường Hải Thanh, TX. Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Thị Cúc